**Bài tập. Xây dựng sơ đồ Use Case cho một hệ thống thương mại điện tử   
(E- Commerce) như sau:**

“Một công ty chuyên kinh doanh về các thiết bị điện tử và công nghệ thông tin trong nhiều năm nay và đã có một lượng khách hàng nhất định. Để mở rộng hoạt động kinh doanh của mình, công ty mong muốn xây dựng một hệ thống thương mại điện tử nhằm mở rộng phạm vi kinh doanh trên mạng Internet.

Hệ thống mới phải đảm bảo cho khách hàng viếng thăm Website dễ dàng lựa chọn các sản phẩm, xem các khuyến mãi cũng như mua hàng. Việc thanh toán có thể được thực hiện qua mạng hoặc thanh toán trực tiếp tại cửa hàng. Khách hàng có thể nhận hàng tại cửa hàng hoặc sử dụng dịch vụ chuyển hàng có phí của công ty.

Ngoài ra, hệ thống cũng cần có phân hệ để đảm bảo cho công ty quản lý các hoạt động kinh doanh như số lượng hàng có trong kho, quản lý đơn đặt hàng, tình trạng giao hàng, thanh toán v.v…

Thông tin chi tiết các chức năng các bạn có thể tham khảo thêm tại các Website bán hàng.

Bạn hãy giúp công ty xây dựng hệ thống use casse trên.”

**THỰC HIỆN BÀI LÀM**

1. **Liệt kê các Actor**
2. **Khách hàng (Customer):**

Người sử dụng hệ thống để duyệt sản phẩm, xem khuyến mãi, đặt hàng, và thanh toán.

1. **Quản lý kho (Inventory Manager):**

Quản lý tình trạng hàng hóa trong kho, đảm bảo số lượng hàng hóa luôn sẵn sàng và cập nhật khi có thay đổi.

1. **Nhân viên xử lý đơn hàng (Order Processor):**

Xác nhận và xử lý đơn hàng, cập nhật tình trạng giao hàng, và hỗ trợ khi có vấn đề với đơn hàng.

1. **Nhân viên quản lý thanh toán (Payment Manager):**

Kiểm tra và xác nhận các khoản thanh toán của khách hàng, đảm bảo các giao dịch tài chính diễn ra suôn sẻ.

1. **Quản trị viên (Admin):**

Quản lý toàn bộ hệ thống, bao gồm việc thêm/sửa/xóa thông tin sản phẩm, quản lý khuyến mãi, tài khoản khách hàng, và kiểm tra các báo cáo kinh doanh.

1. **Liệt kê các Use Case**
2. **Khách hàng:**

***Đăng ký tài khoản:*** Đăng ký tài khoản trên hệ thống để có thể mua hàng.

***Đăng nhập:*** Đăng nhập vào hệ thống để sử dụng các chức năng như đặt hàng, xem khuyến mãi.

***Xem sản phẩm:*** Duyệt và xem chi tiết sản phẩm.

***Xem khuyến mãi:*** Xem các chương trình khuyến mãi hiện có.

***Tìm kiếm sản phẩm***: Tìm kiếm sản phẩm theo danh mục hoặc từ khóa.

***Thêm sản phẩm vào giỏ hàng:*** Thêm sản phẩm vào giỏ hàng để mua.

***Thanh toán trực tuyến:*** Thực hiện thanh toán qua cổng thanh toán điện tử.

***Đặt hàng thanh toán tại cửa hàng:*** Đặt hàng và chọn phương thức thanh toán tại cửa hàng khi đến nhận hàng.

***Chọn phương thức giao hàng:*** Lựa chọn giữa nhận hàng tại cửa hàng hoặc sử dụng dịch vụ giao hàng tận nơi (có phí).

***Xem lịch sử đơn hàng:*** Xem lại các đơn hàng đã đặt trước đó.

1. **Quản lý kho:**

***Cập nhật số lượng hàng tồn kho:*** Cập nhật số lượng hàng hóa khi nhập kho hoặc khi sản phẩm được bán ra.

***Kiểm tra tình trạng kho hàng:*** Kiểm tra số lượng hàng tồn kho để đảm bảo không hết hàng.

1. **Nhân viên xử lý đơn hàng:**

***Xác nhận đơn hàng:*** Xác nhận đơn hàng từ khách hàng.

***Cập nhật trạng thái đơn hàng:*** Cập nhật tình trạng giao hàng (đã xác nhận, đang giao, đã giao thành công, v.v.).

***Hủy đơn hàng:*** Hủy đơn hàng chưa được xử lý.

1. **Nhân viên quản lý thanh toán:**

***Xác nhận thanh toán:*** Xác nhận việc thanh toán thành công từ khách hàng.

***Kiểm tra lịch sử thanh toán:*** Kiểm tra thông tin các giao dịch đã thực hiện.

1. **Quản trị viên:**

***Quản lý thông tin sản phẩm:*** Thêm mới, chỉnh sửa hoặc xóa sản phẩm khỏi hệ thống.

***Quản lý khuyến mãi:*** Thêm mới, chỉnh sửa hoặc xóa các chương trình khuyến mãi.

***Quản lý tài khoản người dùng:*** Quản lý tài khoản của khách hàng, bao gồm kích hoạt, khóa tài khoản hoặc hỗ trợ khi có vấn đề.

***Báo cáo hoạt động kinh doanh:*** Xem báo cáo về doanh số bán hàng, số lượng hàng tồn kho, và các giao dịch thanh toán.

1. **Sơ đồ Use Case**

**A diagram of a diagram

Description automatically generated**